

Số: Đồng Nai, ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung năm 2025), Sở Tài chính kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị

Thực hiện các chủ trương của Đảng, Nhà nước về việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội khóa XV); về nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng, khai thác và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị (trong đó có nguồn lực về tài sản công); đẩy mạnh phân cấp hợp lý, hiệu quả (Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ); về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị); về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (Kết luận số 121-KL/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương, Kết luận số 126-KL/TW ngày 14 tháng 02 năm 2025, Kết luận số 127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của BCH TW khóa XIII,...); trong đó, cấp có thẩm quyền chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền để nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công.

1.2. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 77/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 152/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 34/2025/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai.

2. Cơ sở thực tiễn

Ngày 01/4/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 77/2025/NĐ-CP; trong đó, quy định tại khoản 3 Điều 10, khoản 3 Điều 20, khoản 2 Điều 43, khoản 4 Điều 47 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP giao trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; cụ thể bao gồm các nội dung như sau:

- Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của địa phương ra quyết định tịch thu theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP;

- Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP;

- Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP;

- Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 4 Điều 47 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP.

Ngày 22/9/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 34/2025/QĐ-UBND phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai).

Ngày 03/11/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 286/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công (có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành); trong đó, tại điểm i khoản 11 Điều 3 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP quy định như sau:

“Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

11. Thay thế một số cụm từ như sau:

*i) Thay thế cụm từ **“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”** bằng cụm từ **“Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”** tại điểm a khoản 3 Điều 9, khoản 3 Điều 10, điểm a khoản 4 Điều 11, Điều 12, khoản 1 Điều 19, **khoản 3 Điều 20**, Điều 21, điểm c khoản 2 Điều 32, **khoản 2 Điều 43**, điểm a khoản 2 Điều 46, **khoản 4 Điều 47**, khoản 3, khoản 4 Điều 48, Điều 49”.*

Ngày 05/12/2025, Quốc hội khóa XV đã biểu quyết thông qua Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2026; trong đó, tại khoản 1 Điều 57 Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15 quy định như sau:

“Điều 57. Thi hành khoản xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ bị tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước

1. Đối với vật chứng, tài sản tạm giữ mà bản án, quyết định tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước thì trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định thi hành án, cơ quan thi hành án dân sự thông báo và tiến hành giao vật chứng, tài sản tạm giữ cho cơ quan tài chính cấp tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có vật chứng, tài sản để xử lý theo quy định của pháp luật”.

Ngày 13/5/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 152/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2026; trong đó, tại khoản 1 Điều 39 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP quy định về công tác bàn giao, tiếp nhận và xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ bị tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước như sau:

“Điều 39. Xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ bị tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước

1. Việc thông báo và giao vật chứng, tài sản tạm giữ bị tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 57 của Luật Thi hành án dân sự thực hiện như sau:

a) Đối với các bản án, quyết định do cơ quan thi hành án dân sự tỉnh, thành phố tổ chức thi hành thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có vật chứng, tài sản tạm giữ tiếp nhận và xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ;

b) Đối với bản án, quyết định do cơ quan thi hành án cấp quân khu tổ chức thi hành thì Sở Tài chính nơi có vật chứng, tài sản tạm giữ tiếp nhận và xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ”.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 57 Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15, khoản 1 Điều 39 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP, việc bổ sung quy định về phân cấp thẩm quyền đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt phương án xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã là cơ quan tiếp nhận, xử lý vật chứng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP là rất cần thiết; đảm bảo đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đối với cấp cơ sở và đẩy nhanh tiến độ xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu theo đúng chủ trương của cấp có thẩm quyền về đẩy mạnh công tác xử lý tài sản, thu nộp ngân sách nhà nước.

Bên cạnh đó, ngày 24/4/2026, Quốc hội khóa XVI đã biểu quyết thông qua Nghị quyết số 30/2026/QH16 thành lập thành phố Đồng Nai trực thuộc Trung ương, hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/4/2026.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 57 Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15, Nghị quyết số 30/2026/QH16; khoản 3 Điều 10, khoản 3 Điều 20, khoản 2 Điều 43, khoản 4 Điều 47, khoản 4, khoản 5 Điều 105 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP; khoản 1 Điều 51a Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, khoản 1 Điều 39 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP, việc tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai là rất cần thiết nhằm kịp thời hoàn thiện cơ sở pháp lý tổ chức thực hiện công tác quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích ban hành

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý trong việc xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; qua đó, đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch trong quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

- Tổ chức thực hiện tốt, kịp thời các quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan có thẩm quyền theo quy định hiện hành.

- Kịp thời hoàn thiện cơ sở pháp lý về thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai nhằm đẩy nhanh tiến độ xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu theo đúng chủ trương của cấp có thẩm quyền về đẩy mạnh công tác xử lý tài sản, thu nộp ngân sách nhà nước.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định

- Bảo đảm tính hợp pháp và tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật.
- Tiếp tục triển khai kịp thời, hiệu quả các quy định pháp luật về quản lý, sử dụng, xử lý và khai thác tài sản công; trong đó, bao gồm các quy định pháp luật về quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn thành phố Đồng Nai.
- Các nội dung quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng, xử lý và khai thác tài sản công phải bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật; đảm bảo kế thừa các quy định hiện hành qua thực tiễn triển khai phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.
- Kịp thời hoàn thiện cơ sở pháp lý phục vụ công tác quản lý, xử lý tài sản công đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai; tránh phát sinh khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai áp dụng quy định pháp luật về quản lý, xử lý tài sản công trên địa bàn thành phố Đồng Nai sau ngày 30/4/2026.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Ngày 08/5/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Văn bản số 349/UBND-KTNS về việc giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan rà soát, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai theo quy định tại khoản 3 Điều 10, khoản 3 Điều 20, khoản 2 Điều 43, khoản 4 Điều 47 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP.

Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản nêu trên, Sở Tài chính đã chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị xây dựng dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai và tổ chức lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

Sau khi tiếp thu, hoàn chỉnh nội dung dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai theo các ý kiến góp ý của các đơn vị, địa phương, Sở Tài chính đã gửi Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ dự thảo Quyết định theo Văn bản số/STC-GCS ngày/...../2026.

Trên cơ sở tiếp thu, hoàn chỉnh nội dung dự thảo Quyết định theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số/BC-STP ngày/...../2026, Sở Tài chính đã hoàn thiện dự thảo Quyết định phân cấp thẩm

quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, ban hành theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai theo quy định tại Nghị định số 77/2025/NĐ-CP quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP; cụ thể như sau:

a1) Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của địa phương ra quyết định tịch thu theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP;

a2) Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP trên cơ sở quy định về bàn giao, tiếp nhận, xử lý tài sản tại nội dung khoản 1 Điều 57 Luật Thi hành án dân sự và khoản 1 Điều 39 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự;

a3) Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 43 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP;

a4) Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 4 Điều 47 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP.

b) Đối với các nội dung không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP và quy định pháp luật khác có liên quan.

1.2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (sau đây gọi chung là các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp thành phố).

b) Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

2. Bộ cục của dự thảo Quyết định

Quyết định bao gồm 08 Điều:

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh.

- Điều 2: Đối tượng áp dụng.

- Điều 3: Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của địa phương ra quyết định tịch thu.

- Điều 4: Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã là cơ quan tiếp nhận, xử lý vật chứng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP

- Điều 5: Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp Sở Tài chính là cơ quan tiếp nhận, xử lý vật chứng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 39 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP

- Điều 6: Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân, phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương.

- Điều 7: Điều khoản thi hành.

- Điều 8: Trách nhiệm thi hành.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai theo quy định tại Nghị định số 77/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP; cụ thể như sau:

a) Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của địa phương ra quyết định tịch thu theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP;

b) *Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP trên cơ sở quy định về bàn giao, tiếp nhận, xử lý tài sản tại nội dung khoản 1 Điều 57 Luật Thi hành án dân sự và khoản 1 Điều 39 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự;*

c) *Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 43 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP;*

d) *Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 4 Điều 47 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP.*

2. *Đối với các nội dung không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP và quy định pháp luật khác có liên quan.*

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. *Các cơ quan nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (sau đây gọi chung là các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp thành phố).*

2. *Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.*

3. *Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.*

Điều 3. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của địa phương ra quyết định tịch thu

1. *Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp thành phố quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý ra quyết định tịch thu.*

2. *Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do mình ra quyết định tịch thu hoặc người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý ra quyết định tịch thu.*

Điều 4. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã là cơ quan tiếp nhận, xử lý vật chứng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt phương án xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã là cơ quan tiếp nhận, xử lý vật chứng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự.

Điều 5. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp Sở Tài chính là cơ quan tiếp nhận, xử lý vật chứng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 39 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt phương án xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp Sở Tài chính là cơ quan tiếp nhận, xử lý vật chứng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 39 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự.

Điều 6. Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân, phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp thành phố quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân, phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương mà khi chuyển giao đã xác định cụ thể các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp thành phố hoặc các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp thành phố là chủ thể tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài sản.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân, phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương mà khi chuyển giao đã xác định cụ thể Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã là chủ thể tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài sản.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày tháng 10 năm 2026.

2. Quy định chuyển tiếp

a) Đối với các trường hợp đã được cấp có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý tài sản theo quy định ban hành trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện các trình tự, thủ tục xử lý tài sản theo phương án xử lý tài sản đã được phê duyệt theo quy định pháp luật có liên quan; không thực hiện thủ tục lập, trình phê duyệt lại phương án xử lý tài sản.

b) Đối với các trường hợp đã được cấp có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân nhưng chưa được cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản thì phải rà soát, thực hiện trình tự, thủ tục lập, trình phê duyệt phương án xử lý tài sản theo thẩm quyền quy định tại nội dung Quyết định này.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan khác (nếu có) kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Tài chính) để chỉ đạo xử lý”.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH: Không.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Quyết định

Hàng năm, Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Tài chính phối hợp cùng Trường Chính trị thành phố tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu kiến thức quản lý nhà nước chuyên ngành tài chính định kỳ hàng năm; trong đó, bao gồm chuyên đề bồi dưỡng, cập nhật các quy định pháp luật có liên quan về quản lý, xử lý tài sản công (bao gồm tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân); số lượng học viên tham dự hàng năm trung bình khoảng 100 học viên/lớp đào tạo; đối tượng tham dự là cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố Đồng Nai. Mục tiêu các lớp học nhằm quán triệt, củng cố các nội dung quy định về công tác quản lý tài chính - ngân sách; công tác quản lý, sử dụng tài sản công và các nội dung khác có liên quan đến ngành Tài chính; đồng thời, phổ biến, cập nhật các quy định pháp luật được ban hành mới và phản hồi các ý kiến khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện quy định pháp luật. Đồng thời, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố Đồng Nai đều được bố trí phòng chuyên môn tham mưu về lĩnh vực tài chính - ngân sách (tại tất cả các địa phương và tại một số cơ quan, tổ chức, đơn vị) hoặc tại Đề án vị trí việc làm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đều bố trí vị trí việc làm chuyên trách đối với công chức, viên chức có chuyên môn về lĩnh vực tài chính - ngân sách phụ trách tham mưu thực hiện công tác quản lý tài chính - ngân sách; công tác quản lý, sử dụng tài sản công và các nội dung khác có liên quan đến ngành Tài chính.

Nhìn chung, điều kiện về trình độ chuyên môn của nhân sự tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai được bố trí thực hiện công tác quản lý, khai thác, xử lý tài sản công cơ bản được đảm bảo thông qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức đã được tổ chức; trong đó, bao gồm việc xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân. Qua đó, đảm bảo điều kiện cần thiết về nhân lực để thực hiện tốt các nội dung quy định về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai.

2. Dự kiến thời gian trình ban hành Quyết định

Trên cơ sở trình tự, thủ tục yêu cầu và thời gian thực hiện các bước xây dựng, tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung năm 2025), Sở Tài chính kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai trong tháng 9 năm 2026.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai, Sở Tài chính kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai; (2) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai; (4) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương về dự thảo phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai; (5) Các văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban nhân dân thành phố (báo cáo);
- Văn phòng UBND thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, VP, GCS, NSNN, ĐT, TCHCSN, KTN, THQH, ĐKKD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ngô Đức Thắng